

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Quang C; Sinh năm 1979;
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H; Sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ thường trú: Thôn Lanh Tôn, xã Đăk Môn, huyện Đ G, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Quang C và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Ngô Quang C và chị Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao các con chung chưa thành niên là cháu Ngô Quốc P, sinh ngày 29/7/2003 và cháu Ngô Nguyễn Bảo H, sinh ngày 08/3/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Anh Ngô Quang C có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho hai cháu là 3.000.000

đồng/cháu/tháng (Mỗi cháu ba triệu đồng trên một tháng), thời điểm cấp dưỡng (vào ngày 15 hàng tháng) kể từ tháng 10/2020.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật Dân sự: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Ngô Quang C không thực hiện hoặc thực hiện không đủ số tiền cấp dưỡng nêu trên thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với số tiền và thời gian chậm cấp dưỡng.

Anh Ngô Quang C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung và thay đổi mức tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 144; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Ngô Quang C tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và phải nộp 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, tổng cộng là 300.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/0004641 ngày 17/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ G, tỉnh Kon Tum. Anh Ngô Quang C đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ G;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Đ G;
- UBND xã Tân Cảnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài

